

Số: 128/2018/QĐST-HNGĐ

*TP. Nam Định, ngày 30 tháng 3 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 402/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Quý V, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Số nhà 61 đường N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Số nhà 61 đường N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Quý V và chị Nguyễn Thị Huyền T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con Trần Thị K (giới tính: Nữ), sinh ngày 19-5-2002. Anh Trần Quý V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng một tháng kể từ tháng 3-2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, có khả năng lao động tự lập được.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung.

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Trần Quý V nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng); Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Quý V tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng anh Trần Quý V đã nộp tại biên lai số 0000598 ngày 11-10-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N. Anh Trần Quý V đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Trần Quý V có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS ND TP N;
- UBND phường T;
- Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Tổng Thị Kim Phụng**